

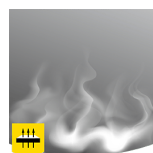
Ảnh sáng

ECOMORRIS S1P LOW S1 PS

ECOMORRIS

Giày an toàn ECOORRIS của chúng tôi có sứ mệnh rõ ràng: bảo vệ cả đôi chân của bạn và môi trường! Chúng tôi đạt được điều này bằng cách sử dụng 100% vật liệu tái chế, chẳng hạn như phần trên tái chế và đế ngoài PU gốc hữu cơ. Với các tính năng an toàn siêu nhẹ như đế giữa bằng vải không dệt và mũi giày an toàn bằng nanocarbon.

| | |
|----------------------------|---|
| Những vật liệu cao cấp hơn | sợi nhỏ tái chế, nubuck tổng hợp |
| lớp lót bên trong | lưới tái chế |
| giường đỡ chân | đế xốp SJ |
| đế giữa | Không dệt |
| đế ngoài | BASF PU dựa trên BIO |
| Đứng đầu | NanoCarbon |
| Loại | S1 PS / SR, chống tĩnh điện, FO |
| Phạm vi kích thước | EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315 |
| trọng lượng thép | 0.458 kg |
| tiêu chuẩn hóa | ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022 |



hàng dệt thoáng khí

Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ để mang lại cảm giác thoải mái khi mặc lâu hơn.



X# tĩnh điện

ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ngừa nguy cơ bắt lửa do tích điện. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.



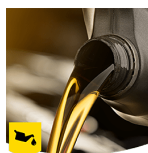
h#p th# gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.



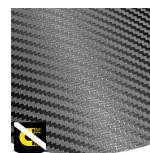
Mũi giày an toàn Nano carbon

Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, không chứa kim loại, không dẫn nhiệt, dẫn điện.



Ch#ng d#u & nhiên li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



Kim lo#i mi#n phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



BLK

Công nghiệp n:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp, hậu cần

Môi trường:

môi trường khô, Bề mặt cực mịn, bề mặt ẩm áp

Các hàng dẫn ba số tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

| S# miêu tả | Đơn vị đo lường | Kết quả | EN ISO 20345 |
|--|---|---|--------------|
| Nhóm vật liệu cao cấp | Số chỉ tái chế, nubuck tăng hấp thụ nước | | |
| Top: khả năng thấm hơi nước | mg/cm/giờ | 39.96 | ? 0.8 |
| Top: hệ số hơi nước | mg/cm ² | 320 | ? 15 |
| Lớp lót bên trong | Chỉ số tái chế | | |
| Lớp lót: thấm hơi nước | mg/cm/giờ | 50.38 | ? 2 |
| Lót: hệ số hơi nước | mg/cm ² | 403 | ? 20 |
| Chỉ số chống trượt | Chỉ số SJ | | |
| Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ) | chu kỳ | Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles | 25600/12800 |
| Chỉ số ngoài | BASF PU dựa trên BIO | | |
| Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích) | mm | 91mm ³ (Density:0.45g/cm ³) | ? 150 |
| Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước | ma sát | 0.34 | ? 0.31 |
| Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước | ma sát | 0.37 | ? 0.36 |
| Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước | ma sát | 0.22 | ? 0.19 |
| Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước | ma sát | 0.24 | ? 0.22 |
| Giá trị chống tĩnh điện | megaohm | Dry:52.4 Wet:22.3 | 0.1 - 1000 |
| Giá trị ESD | megaohm | 6.1 | 0.1 - 100 |
| Hấp thụ năng lượng của gót chân | J | 28 | ? 20 |
| Chỉ số NanoCarbon | | | |
| Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J) | mm | N/A | N/A |
| Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN) | mm | N/A | N/A |
| Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J) | mm | 15.5 | ? 14 |
| Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN) | mm | 20.0 | ? 14 |

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.